

GIÁO DỤC KĨ NĂNG ĐẢM BẢO AN TOÀN CHO TRẺ MẪU GIÁO Ở TRƯỜNG MẦM NON

Nguyễn Thị Hồng Vân - Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương

Ngày nhận bài: 30/11/2017; ngày sửa chữa: 04/12/2017; ngày duyệt đăng: 12/12/2017.

Abstract: Ensuring child's safety is the first priority of early childhood education institutions. Preschool teachers must be equipped the knowledge and skills to ensure the safety of children and also they must organize educational activities so that children can ensure their safety themselves. The article mentions some contents and forms of organizing educational activities to ensure the safety of preschool children.

Keywords: Safety skills, kindergarten, preschool.

1. Mở đầu

Kết quả khảo sát quốc gia về tai nạn thương tích ở Việt Nam năm 2012 đã chỉ rõ các nguyên nhân gây tử vong ở nhóm trẻ em vị thành niên từ 0-19 tuổi là: tai nạn giao thông, ngã, động vật tấn công, vật sắc và bỏng. Trong các cơ sở giáo dục mầm non (MN), tai nạn thương tích cũng thường xảy ra nhất là ở các nhóm trẻ gia đình, các cơ sở giáo dục MN tư thục. Bởi vậy, vấn đề đảm bảo an toàn, giúp trẻ em tránh được các nguy cơ đe dọa đến tính mạng và sức khỏe luôn là vấn đề được gia đình, nhà trường và xã hội quan tâm.

Trong chăm sóc, giáo dục trẻ em lứa tuổi MN, đảm bảo an toàn cho trẻ được xác định là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu. Bên cạnh việc xây dựng môi trường an toàn để trẻ hoạt động, giáo viên cần trang bị cho trẻ những hiểu biết về cách phòng tránh tai nạn thương tích cũng như hình thành ở trẻ các kĩ năng (KN) cần thiết để đảm bảo an toàn cho bản thân.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Một số đặc điểm tâm, sinh lí trẻ MN

Trẻ em lứa tuổi mẫu giáo (3-6 tuổi) đang trong giai đoạn phát triển nhanh, mạnh cả về thể chất lẫn tâm lí. Ở lứa tuổi này, cơ thể trẻ còn non nớt, tốc độ phát triển rất nhanh; các hệ cơ quan trong cơ thể đang dần hoàn thiện về chức năng; hoạt động của hệ thần kinh linh hoạt, mềm dẻo; sức đề kháng kém đòi hỏi sự chăm sóc cẩn thận, tỉ mỉ của người lớn. Các nhu cầu dinh dưỡng, vận động của trẻ cũng cần được thỏa mãn hợp lí để kích thích sự tăng trưởng, phát triển của cơ thể.

Giai đoạn này, nhu cầu nhận thức, khám phá thế giới xung quanh của trẻ tăng dần theo sự phát triển của độ tuổi. Trẻ muốn khám phá, tìm hiểu những điều mới mẻ, lí thú trong thiên nhiên, trong cuộc sống, trong các mối quan hệ giữa con người với con người. Song, khả năng của trẻ còn hạn chế và vốn kinh nghiệm còn ít ỏi khiến

trẻ dễ gặp phải những tai nạn rủi ro trong quá trình hoạt động như ngã, bong, hóc, sặc, bị vật nhọn đâm phải, ngộ độc,...

2.2. Nội dung giáo dục KN đảm bảo an toàn

Đánh giá được tầm quan trọng của đảm bảo an toàn đối với sự phát triển của trẻ, cũng như sự cần thiết phải trang bị kiến thức, KN đảm bảo an toàn cho trẻ, chương trình giáo dục mẫu giáo đã đưa nội dung giáo dục đảm bảo an toàn vào các lĩnh vực giáo dục như lĩnh vực phát triển thể chất (*có một số hiểu biết về thực phẩm và lợi ích của việc ăn uống đối với sức khỏe; có một số thói quen, KN tốt trong ăn uống, giữ gìn sức khỏe và đảm bảo sự an toàn của bản thân*), lĩnh vực phát triển tình cảm và KN xã hội (*thực hiện một số quy tắc, quy định trong sinh hoạt ở gia đình, trường lớp MN, cộng đồng gần gũi*). Có thể cụ thể hóa các nội dung này như sau:

- Biết các loại thực phẩm có ích, có hại cho sức khỏe; biết chọn ăn các loại thức ăn có lợi cho sức khỏe của mình như thịt, cá, trứng, sữa, hoa quả...; không ăn, uống những thứ có hại cho sức khỏe như thức ăn/hoa quả có mùi ôi thiu, nước lã, rau quả khi chưa rửa sạch, không tự ý uống thuốc...;

- Có một số thói quen, KN tốt trong ăn uống, giữ gìn sức khỏe, đảm bảo an toàn cho bản thân như KN rửa tay, lau mặt, sử dụng thìa, xúc miệng vừa miệng, thói quen đánh răng, súc miệng, mặc áo ấm khi trời lạnh, không nói chuyện, cười đùa trong khi ăn...;

- Biết thực hiện quy tắc an toàn thông thường: không chơi những đồ vật có thể gây nguy hiểm (dao, kéo, bật lửa, bao diêm, đinh...); không chơi ở những nơi bẩn, nguy hiểm (ao, hồ, lòng đường...); không làm những việc gây nguy hiểm (đứng trên ghế cao, trèo lên cửa sổ, lên bàn...);

- Biết thực hiện các hành động an toàn: khi đi trên đường (đi thong thả, thận trọng, không đùa nghịch, không chạy); ngồi trên ghế, ngồi trên xe máy, ngồi trong ô tô (không nghịch ngợm, đứng lên ngồi xuống, thò

đầu/tay ra cửa sổ); đội mũ/mặc áo mưa/che ô khi trời nắng, mưa; không chạy ra ngoài khi trời mưa/nắng; không tự ra khỏi công trường; đi giày, dép khi ra ngoài...;

- Biết thực hiện các quy định của lớp, của trường, của xã hội để đảm bảo an toàn cho bản thân, cho người khác như: đi/đứng nhẹ nhàng; bám vịn khi đi lên, xuống cầu thang; không xô đẩy bạn; che miệng khi ho/hắt hơi; bỏ rác đúng nơi quy định; thực hiện các công việc (cất đồ chơi, lau bàn ăn, cất giày/dép... đúng nơi quy định);

- Biết tự bảo vệ trước các tình huống nguy hiểm: Khi bị lạc biết đứng tại chỗ, không đi theo người lạ, biết tìm người giúp đỡ (công an, bảo vệ, người quen); khi ở nhà một mình, nếu thấy có người lạ bấm chuông, rình rập biết không mở cửa, bật ti vi thật lớn, gọi điện cho bố mẹ; không nói chuyện, không đi theo, không để người lạ ôm, hôn, sờ vào người, không nhận bất cứ thứ gì từ người lạ, biết kháng cự khi có kẻ nào đó lôi đi (niú xuống, đu chặt chân kẻ đó, nằm xoài xuống, kêu to). Với trường hợp khẩn cấp như cháy, có người ngã, chảy máu..., trẻ biết gọi người lớn.

2.3. Hình thức giáo dục KN đảm bảo an toàn cho trẻ ở trường MN

Để giúp trẻ hình thành và rèn luyện KN đảm bảo an toàn, giáo viên có thể lồng ghép các nội dung trên trong tổ chức chế độ sinh hoạt cho trẻ ở trường MN. Giờ đón trẻ, chơi tự chọn, thể dục sáng, điểm danh, giờ học, giờ ăn, hoạt động chiều hay trả trẻ, giáo viên đều có thể hình thành và rèn luyện cho trẻ các KN, thói quen tốt như lấy, cất đồ dùng, đồ chơi đúng nơi quy định, sắp xếp gọn gàng, ngăn nắp...

2.3.1. Giáo dục KN đảm bảo an toàn thông qua các giờ học

Các giờ học là thời điểm tốt để giáo dục trẻ các KN đảm bảo an toàn. Tùy vào nội dung giờ học, giáo viên có thể lồng ghép giáo dục trẻ KN đảm bảo an toàn cho phù hợp. Ở trường MN, trẻ được tham gia các giờ học như làm quen với toán, làm quen với môi trường xung quanh, làm quen với văn học, giờ học thể dục, âm nhạc, tạo hình, phát triển ngôn ngữ. Trong đó, giờ học làm quen với môi trường xung quanh có nhiều nội dung có thể giáo dục KN đảm bảo an toàn cho trẻ. Ví dụ, trong giờ học khám phá hiện tượng thiên nhiên, qua các hoạt động khám phá, trẻ biết lựa chọn trang phục, cách thức phòng tránh tác hại do các hiện tượng gây ra cho con người, môi trường như mặc áo mưa khi trời mưa, mặc áo ấm, quàng khăn khi trời lạnh, không chơi ngoài nắng... Giờ học khám phá một số loài côn trùng, khi có kiến thức về lợi ích, tác hại của một số loài côn trùng, trẻ cũng biết không được chọc phá tổ ong, biết đập thức ăn để tránh ruồi, muỗi đậu vào, biết nằm ngủ trong màn để không bị muỗi đốt...

Trong giờ làm quen với toán, giờ tạo hình hay âm nhạc, trẻ học được cách sử dụng đồ dùng đúng cách để đảm bảo an toàn cho mình và người khác như: cách sử dụng các dụng cụ đo, đong, cách cầm kéo để cắt, cách đưa kéo cho người khác; cách sử dụng dụng cụ âm nhạc tạo ra âm thanh với cường độ vừa phải, đủ nghe...

Các giờ học thể dục cũng tạo ra các cơ hội để trẻ được rèn luyện KN đảm bảo an toàn. Trong giờ thể dục, trẻ được tiếp xúc với các thiết bị, dụng cụ với cấu trúc, kích thước, trọng lượng khác nhau như công chui, bao cát, bóng cao su, bóng nhựa, các đích ném, ghế, vòng thể dục, thang leo, ván dốc... Sự hướng dẫn của cô giáo sẽ giúp trẻ biết cách sử dụng đúng các dụng cụ, đồng thời trẻ còn biết lựa chọn dụng cụ phù hợp với khả năng của mình. Ví dụ, giờ học “*Bò chui qua cổng*”, cô giáo chuẩn bị 3 cổng chui có kích thước khác nhau, trẻ có cơ thể nhỏ bé có thể chọn cổng có kích thước nhỏ, nhỏ hoặc to để chui, những trẻ có cơ thể mập mạp biết chọn cổng có kích thước to để chui qua.

2.3.2. Giáo dục KN đảm bảo an toàn thông qua hoạt động vui chơi

Đối với trẻ mẫu giáo, vui chơi là hoạt động chủ đạo. Khi vui chơi, trẻ tích cực, chủ động trong việc vận dụng các kiến thức, kinh nghiệm đã có để thực hiện ý tưởng chơi. Đồng thời, trẻ dễ dàng lĩnh hội kiến thức, KN thông qua việc thực hiện các hành động của vai chơi, qua giao tiếp với cô giáo, với bạn bè. Để giáo dục KN, thói quen an toàn trong ăn uống cho trẻ, cô giáo có thể tổ chức như sau: Ở góc chơi gia đình, cô giáo chuẩn bị tranh ảnh về các loại thức ăn (cơm, bánh mì, thịt, cá, tôm, cua, đậu phụ, rau, củ, quả, ...); tranh ảnh các bước sơ chế, nấu chín, bày biện thức ăn. Cô giáo quan sát trẻ chơi, hướng dẫn và gợi ý để trẻ thực hiện những hành động đúng như rửa quả sạch sẽ trước khi ăn, rửa thực phẩm trước khi nấu, nấu chín thực phẩm trước khi ăn... Ở góc học tập, cô giáo chuẩn bị các bức tranh về hành động đúng/sai trong ăn uống để trẻ lựa chọn, tô màu, nối hình... Ở góc tạo hình, cô chuẩn bị tạp chí, tờ rơi có hình ảnh các món ăn, các loại quả, nước ép trái cây, kem, bánh kẹo, bơ, sữa, trứng, cá, tôm... hướng dẫn trẻ cắt, dán làm thành bộ sưu tập các loại thức ăn giúp răng chắc khỏe, thức ăn làm răng bị sâu.

Tổ chức hoạt động ngoài trời, cô giáo nói để trẻ biết chơi trong bóng mát, biết chơi cầu trượt, đu quay đúng cách, biết nghỉ khi thấy mệt, không chạy nhanh, không xô đẩy, tranh giành đồ chơi với bạn, không lại gần khi đu quay đang quay, không bước lên/xuống khi đu quay chưa dừng hẳn... Với một số nội dung như chăm sóc vườn hoa, giúp bác làm vườn xới đất trồng cây hay thu hoạch rau

củ, trẻ còn học được cách sử dụng dụng cụ lao động đơn giản như cuốc, xẻng, bình tưới cây.

Khi giáo dục trẻ KN đảm an toàn khi đi trên đường, cô giáo có thể tổ chức vào thời điểm chơi ngoài trời. Cô giáo chuẩn bị mô hình đường phố trên sân trường, biển hiệu đèn giao thông, xe đạp ba bánh, xe đồ chơi; cho trẻ chơi lái xe theo hiệu lệnh, theo tín hiệu đèn giao thông. Cô giáo cũng có thể đưa trẻ đến góc phố và thực hành đi bộ trên vỉa hè, sang đường. Qua đó, trẻ biết đi đúng làn đường quy định, đi bộ với tốc độ thong thả, thận trọng, không đùa nghịch, không nghĩ về việc khác, không chạy; sang đường ở những chỗ có vạch trắng dành cho người đi bộ và phải quan sát.

2.3.3. Giáo dục KN đảm bảo an toàn thông qua các hoạt động khác

Trong tổ chức giờ vệ sinh, ăn trưa, ngủ trưa, cô giáo hình thành cho trẻ KN rửa tay bằng xà phòng, lau mặt, xúc ăn từ tốn, không nói chuyện, cười đùa khi ăn, che miệng khi hắt hơi, ăn xong cất bát thìa đúng quy định, tự lấy/cất/xếp gói gọn gàng, đúng nơi quy định.

Hoạt động chiều là thời điểm thuận lợi để cô giáo lên kế hoạch giáo dục KN sống phù hợp với tình hình của lớp. Sau giờ học về các giác quan, vào hoạt động chiều, cô giáo có thể hướng dẫn trẻ cách giữ gìn, bảo vệ an toàn cho các giác quan. Ví dụ, cô dạy trẻ bảo vệ mắt bằng cách cùng trẻ xem tranh, trò chuyện về cách bảo vệ mắt, thực hành rèn luyện cơ mắt (tất cả cùng nằm và nhìn lên trần nhà, nhìn sang phải, sang trái, nhìn lên, nhìn xuống, nhìn theo hình vuông, tròn); bảo vệ mũi bằng cách xem tranh, trò chuyện về những bệnh, tai nạn hay xảy ra với mũi (chảy nước mũi, ngạt mũi, chảy máu mũi, vật lạ chui vào mũi), trò chuyện về nguyên nhân làm mũi bị bệnh (trời lạnh không mặc áo ấm, ra nắng không đội mũ, không đeo khẩu trang, ngoáy mũi mạnh, cho vật lạ vào mũi), cách giữ gìn để mũi không bị bệnh, cách chữa bệnh cho mũi (uống thuốc, nhỏ thuốc mũi, giữ chặt mũi khi bị chảy máu).

Cô giáo có thể đọc/kể cho trẻ nghe các câu chuyện, bài thơ, cùng xem phim, chơi trò chơi với trẻ, đưa ra các tình huống để trẻ giải quyết, qua đó giáo dục trẻ KN đảm bảo an toàn. Ví dụ, qua nghe câu chuyện “*Đê con nhanh trí*”, được trò chuyện cùng cô, cùng các bạn trẻ hiểu khi ở nhà một mình, có người lạ bấm chuông không được mở cửa. Sau đó, cô giáo đưa ra một số tình huống để trẻ giải quyết như: khi con ở nhà một mình, có chú đưa thư/cô đưa báo/nói là người quen của bố mẹ và bảo con mở cửa cho vào nhà, con sẽ làm gì? Cô cho trẻ suy nghĩ, đưa ra cách xử lý của mình; sau đó, cô giúp trẻ tổng hợp

lại và tìm ra phương án tối ưu (tuyệt đối không được mở cửa, không lại gần cửa, gọi điện thoại cho bố mẹ). Với cách thức giáo dục này, không chỉ giúp trẻ hình thành, rèn luyện KN đảm bảo an toàn mà còn giúp trẻ hình thành các KN tư duy, giải quyết vấn đề, KN thể hiện sự tự tin, KN giao tiếp.

3. Kết luận

Giáo dục KN đảm bảo an toàn cho trẻ là nội dung quan trọng trong giáo dục phát triển toàn diện trẻ mầm giáo, giúp trẻ biết tự chăm sóc, đảm bảo an toàn cho bản thân trong cuộc sống. Để đảm bảo hiệu quả của quá trình giáo dục KN sống nói chung và KN đảm bảo an toàn nói riêng, giáo viên cần lưu ý một số vấn đề sau: - Tạo cho trẻ môi trường hoạt động an toàn (vật chất và tâm lý);- Lập kế hoạch và tổ chức các hoạt động giáo dục phù hợp với đặc điểm nhận thức của trẻ từng độ tuổi; - Sử dụng phối hợp các phương pháp (dùng lời, trực quan, thực hành - trải nghiệm), các hình thức (trong và ngoài giờ học) khi tổ chức các hoạt động nhằm khuyến khích tính tích cực của trẻ; - Tạo cơ hội để trẻ được khám phá, tìm tòi, vận dụng vốn kiến thức, KN vào việc giải quyết các tình huống khác nhau; - Phối hợp chặt chẽ với phụ huynh trong giáo dục.

Tài liệu tham khảo

- [1] Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Unicef (2010). *Báo cáo tổng hợp về phòng chống tai nạn thương tích trẻ em ở Việt Nam*.
- [2] Bộ GD-ĐT (2017). *Chương trình giáo dục mầm non*. NXB Giáo dục Việt Nam.
- [3] Phạm Thị Châu - Nguyễn Thị Oanh - Trần Thị Sinh (2013). *Giáo dục học mầm non*. NXB Đại học Quốc gia Hà Nội.
- [4] Nguyễn Ánh Tuyết (chủ biên, 2006). *Tâm lý học trẻ em lứa tuổi mầm non*. NXB Đại học Sư phạm.
- [5] Bộ GD-ĐT - Ngân hàng thế giới (2013). *Tăng cường khả năng sẵn sàng đi học cho trẻ mầm non*. Dự án tăng cường khả năng sẵn sàng đi học cho trẻ mầm non (SRPP).
- [6] Bộ GD-ĐT (2015). *Công văn số 589/BGDĐT-GDMN của Bộ GD-ĐT ngày 04/02/2015 Về việc hướng dẫn thực hiện Dự án “Tăng cường khả năng sẵn sàng đi học cho trẻ mầm non” năm 2015*.
- [7] Bộ GD-ĐT (2013). *Module MN2 Hợp tác với cha mẹ trong việc chăm sóc, giáo dục trẻ* (dành cho giáo viên). Tài liệu hỗ trợ và tài liệu tham khảo. Dự án Tăng cường khả năng sẵn sàng đi học cho trẻ mầm non.